TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Bản án số:16 /2017/DS-ST
Ngày 26 tháng 7 năm 2017
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
N□ ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Lê Thanh Trà**
- Các Hội thẩm nhân dân:
  1. Bà **Lê Thị Hoàng Thương**
  2. Bà **Lê Thị Trúc Linh**

- Th- ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Phương Thùy**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng " theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 47/2017/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2017/ QĐST – HPT ngày 10/7/2017 giữa các đ- ơng sự:

***** ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP Việt N
Địa chỉ : Tầng 1 – 7 Tòa nhà T, số 72 Đ, quận H, Thành phố Hà Nội,
Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn H1, sinh năm : 1993 ; Trú tại : Số 77 đường T, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng theo hợp đồng ủy quyền số 18/2017/ UQ – CT ngày 13/3/2017 của Chủ tịch HĐQT và hợp đồng ủy quyền số 935/2017/UQ – GĐK – TDTD ngày 15/4/2017 của Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý khối tín dụng ngân hàng TMCP V. Có mặt

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm : 1983
Địa chỉ : Tổ 01 thôn N, xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

* **Đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày**: Ngày 23/4/2014 ông Nguyễn Văn H2 có ký kết hợp đồng tín dụng số 20140421 – 500001 – 0017 với Ngân hàng TMCP V vay với số tiền là 26.250.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, hai tram năm mươi ngàn chẵn), với lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Nguyễn Văn H2 có trách nhiệm thanh toán số tiền 48.604.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả với số

tiền 1.341.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.669.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/6/2014.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dung cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng 02 lần với số tiền 2.682.000 đồng. Kể từ ngày 29/9/2014, ông Nguyễn Văn H2 không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, ngày 15/4/2017, Ngân hàng TMCP V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn H2 thanh lý hợp đồng theo phương thức như sau:

- Trả toàn bộ khoản nợ đến hạn: 42.912.000 đồng

Trong đó: Nợ gốc đến hạn: 22.782.572 đồng

Nợ lãi tới hạn: 20.129.428 đồng

- Trả toàn bộ khoản nợ gốc chưa đến hạn: 2.842.934 đồng

Tổng số tiền phải thanh toán theo đơn khởi kiện ngày 15/4/2017 là: 45.754.934 đồng.

Tính đến ngày 26/7/2017, ông Nguyễn Văn H2 thanh lý hợp đồng theo phương thức như sau:

- Trả toàn bộ khoản nợ đến hạn: 45.922.000 đồng

Trong đó: Nợ gốc đến hạn: 25.625.506 đồng

Nợ lãi tới hạn: 20.296.494 đồng

Đề nghị Tòa án tuyên buộc ông Nguyễn Văn H2 phải thanh toán cho Ngân hàng một lần ngay khi bản án có hiệu lực là: 45.922.000 đồng

* **Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn H2**:Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn cố tình vắng mặt nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP V nộp tại Tòa án là đúng quy định Điều 28; Điều 36 và Điều 189 của BLTTDS.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn H2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai. HĐXX áp khoản 2 Điều 227của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn H2.

[2]Về nội dung:

Tại hợp đồng tín dụng số 20140421 – 500001 – 0017 ngày 23/4/2014 giữa Ngân hàng TMCP V với ông Nguyễn Văn H2, thì ông Nguyễn Văn H2 có vay của Ngân hàng V số tiền 26.250.000 đồng, lãi suất 3,75%/tháng, mục đích vay: tiêu dùng cá nhân. Theo hợp đồng tín dụng trên thì ông Nguyễn Văn H2 có trách nhiệm thanh toán số tiền 48.604.000 đồng (gồm cả gốc và lãi) trả chậm trong vòng 36 tháng; 35 tháng đầu trả số tiền 1.341.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.669.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, thời gian thực hiện trả nợ bắt đầu từ ngày 01/6/2014,ông Nguyễn Văn H2 đã nhận đủ tiền. Kể từ khi vay đến nay, ông Nguyễn Văn H2 đã trả

nợ cho Ngân hàng được 02 lần với số 2.682.000 đồng. Kể từ ngày 29/9/2014, ông Nguyễn Văn H2 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết. Như vậy ông Nguyễn Văn H2 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ mà các bên đã cam kết. Tính đến ngày 26/7/2017, ông Nguyễn Văn H2 còn nợ của Ngân hàng V tổng số tiền là 45.922.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện của Ngân hàng V đề nghị Tòa án buộc ông Nguyễn Văn H2 phải thanh lý hợp đồng theo phương thức như sau:

- Trả toàn bộ khoản nợ đến hạn: 45.922.000 đồng

Trong đó: Nợ gốc đến hạn: 25.625.506 đồng

Nợ lãi tới hạn: 20.296.494 đồng

Đề nghị buộc ông Nguyễn Văn Hạnh phải thanh toán cho Ngân hàng một lần ngay khi bản án có hiệu lực là: 45.922.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Kể từ khi Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn Hạnh không thực hiện thì hàng tháng ông Nguyễn Văn H2 phải trả tiền lãi theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy: Theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết, ông Nguyễn Văn Hạnh chỉ trả nợ cho Ngân hàng V tháng với số tiền là 2.682.000 đồng, sau đó ông Nguyễn Văn H2 đã trả nợ cho Ngân hàng theo những điều khoản trong hợp đồng tín dụng. Như vậy, ông Nguyễn Văn H2 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, mặc dù ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở ôn Nguyễn Văn H2. Nên HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn đối với ông Nguyễn Văn H2 là phù hợp với Điều 471, 474 của BLDS

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của BLDS, Khoản 2 Điều 227 của BLTTDS

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP V đối với ông Nguyễn Văn H2

Xử: Buộc ông Nguyễn Văn H2 phải trả cho Ngân hàng TMCP V Vượng số tiền 45.922.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc tới hạn: 25.625.506 đồng;lãi tới hạn: 20.296.494 đồng.

Kể từ khi Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn H2 không thực hiện thì hàng tháng ông Nguyễn Văn H2 phải trả tiền lãi theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết.

2. Án phí DSST 2.296.100 đồng ông Nguyễn Văn H2 phải chịu

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V 1.143.873 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 6558 ngày 24/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết công khai.

Tr- ờng hợp bản án đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- *VKS nhân dân huyện Hòa Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hòa Vang*
- *Các đ- ơng sự;*
- *L- u hồ sơ vụ án.*

TM. Hội Đồng xét xử
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thanh Trà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ VANG
THÀNH PHỐ. ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN HỘI Ý

Vào hồi 10giờ 30, ngày 10 tháng 3 năm 2017, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng với thành phần HĐXX gồm có

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thanh Trà**

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Trần Sỹ**

+ Bà **Lê Thị Phước Oanh**

Đã tiến hội ý đối với vụ án dân sự thụ lý số 91/2016/TLST – DS ngày 21/10/2016 giữa:

* **Nguyên đơn**: Bà **Hồ Thị Tri**, sinh năm: 1926

Trú tại: Thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông **Hồ Bông (Hồ Phượng)**, sinh năm: 1950

Trú tại: Thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

- Bà Đoàn Thị Tứ, sinh năm: 1965

Trú tại: Thôn Phú Thượng, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

-Bà Lê Thị Sinh, sinh năm: 1954

Trú tại: Thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

* **Người làm chứng**:

- Bà Nguyễn Thị Đã, sinh năm: 1964

- Bà Đặng Thị Thu Hồng, sinh năm: 1991

Cùng trú tại: Thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ VÀ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

- **Ý kiến của ông Trần Sỹ**: Tại phiên tòa ngày hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan quan trọng là bà Đoàn Thị Tứ vắng mặt. Đề nghị hoãn phiên tòa

- **Ý kiến của bà Lê Thị Hoàng Thương**: Thống nhất với ý kiến của ông Trần Sỹ

- Ý kiến của ông Lê Thanh Trà: Thống nhất ý kiến của hai vị hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THỐNG NHẤT XỬ NHƯ SAU:

1/Hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 91/2016/TLST – DS ngày 12/10/2016

2/Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án sẽ được ấn định như sau: Vụ án trên được đưa ra xét xử vào lúc 08 giờ 00 ngày 04 tháng 4 năm 2017

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Sỹ **Lê Thị Phước Oanh** **Lê Thanh Trà**